**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HÈ TIẾNG ANH 5 LÊN 6**

***Ôn tập các nội dung sau:***

*1. Thời động từ (HTĐ, HTTD, TLG): dấu hiệu, cấu trúc câu*

*2. Cách làm bài đọc hiểu ngôi 1 và ngôi 3*

*3. Cách phát âm e, es*

*4. Cách làm bài tập đặt câu hỏi*

*5. Giới thiệu 13 dạng bài tập, yêu cầu có 1 vở ô li ghi KT cần nhớ*

*6. Giới thiệu từ loại*

**ĐỀ 1**

Bài 1: Chuyển các câu sau sang dạng nghi vấn

1. It is a pen.

…………………………………………………………………………………….....

2. Nam and Ba are fine.

…………………………………………………………………………………….....

3. They are twenty.

…………………………………………………………………………………….....

4. I am Thu.

…………………………………………………………………………………….....

5. We are eighteen.

…………………………………………………………………………………….....

6. She is Lan.

…………………………………………………………………………………….....

Bài 2: Sắp xếp thành câu có nghĩa

1. name/ your/ what/ is?

…………………………………………………………………………………….....

2. am/ Lan/ I.

…………………………………………………………………………………….....

3. Phong/ is/ this?

…………………………………………………………………………………….....

4. today/ how/ you/ are?

…………………………………………………………………………………….....

5. thank/ are/ you/ fine/,/ we.

…………………………………………………………………………………….....

6. is/ Lan/ Hoa/ and/ am/ this/ I

…………………………………………………………………………………….....

7. Ann/ am/ hello/ I.

…………………………………………………………………………………….....

8. this/ Mai/ her/ is/ name/ is/ my/ mom.

…………………………………………………………………………………….....

9. eighteen/ they/ old/ years/ are.

…………………………………………………………………………………….....

10. not/ he/ is/ today/ fine.

…………………………………………………………………………………….....

Bài 3: Mỗi câu có 1 lỗi sai, tìm và sửa lại:

1. How old you are?

2. I’m fiveteen years old.

3. My name are Linh.

4. We am fine, thank you.

5. I’m Hanh and I am is fine.

6. I’m fine, thanks you.

7. she is eleven year old.

8. Nam are fine.

9. I am Thanh, and This Phong is.

10. Hoa and Mai is eleven.

Bài 4: Chia động từ trong ngoặc cho phù hợp thì.

1. This (be) my friend, Lan.

…………………………………………………………………………………….....

2. She (be) nice?

…………………………………………………………………………………….....

3. They (not be) students.

…………………………………………………………………………………….....

4. He (be) fine today.

…………………………………………………………………………………….....

5. My brother (not be) a doctor.

…………………………………………………………………………………….....

6. You (be) Nga? Yes, I (be)

…………………………………………………………………………………….....

7. The children (be) in their class now.

…………………………………………………………………………………….....

8. They (be) workers? No, They (not be)

…………………………………………………………………………………….....

9. Her name (be) Linh.

…………………………………………………………………………………….....

10. How you (be) ? – We (be) fine, thanks.

…………………………………………………………………………………….....

Bài 5: Dùng từ gợi ý sau để viết thành câu hoàn chỉnh.

1. mornin/ I/ Tam/ this/ Lan

…………………………………………………………………………………….....

2. Hi/I /Hai/ this/ Van.

…………………………………………………………………………………….....

3. afternoon/ name/ Hung/ this/ Hoang.

…………………………………………………………………………………….....

4. Hello/ Long/ I/ Hoa/this/ Nam/ and/ this/ Nga

…………………………………………………………………………………….....

5. How/ you/ ? – I/ fine/ thanks.

…………………………………………………………………………………….....

6. morning/Miss Ha/name/ Ba/ this/ Phong.

…………………………………………………………………………………….....

7. after noon/ children/ name/ Nguyen Van An/ How/ you/ ?

…………………………………………………………………………………….....

8. afternoon/ teacher/ we/ fine/ thanks.

…………………………………………………………………………………….....

9. Hi/ Bao/ how/ you/ ?/

…………………………………………………………………………………….....

10. Hello/ Luong/ this/ Lan, my friend/ she/ a new student/ my class.

…………………………………………………………………………………….....

Bài 6: Viết các số sau bằng tiếng Anh

| 1 = one | 2 | 3 | 4 | 5 |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |

Bài 7. Dịch các câu sau sang tiếng Anh

1. Chào các cậu. Hôm nay các cậu có khoẻ không?

…………………………………………………………………………………….....

2. Chúng mình khoẻ, cảm ơn bạn. Thế còn bạn thì sao?

…………………………………………………………………………………….....

3. Mình vẫn khoẻ. Cảm ơn các cậu.

…………………………………………………………………………………….....

4. Chào chị. Tên em là Hoa. Em năm nay 12 tuổi.

…………………………………………………………………………………….....

5. Con chào bố mẹ. Bố mẹ có khoẻ không ạ?

…………………………………………………………………………………….....

6. Em chào anh. Đây là Nga . Cô ấy là bạn của em. Cô ấy học lớp 6.

…………………………………………………………………………………….....

7. Tôi là Phong, còn đây là Linh.

…………………………………………………………………………………….....

Bài 8. Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc

1. Miss. Nhung (ride)..........her bike to work

2. You (wait).................. for your teacher?

3. I (play)....... video games and my sister (watch) .............TV

4. She (not)................ travel to the hospital by bus but she (drive).............

5. We (sit) .........in the living room

6. What the farmers (do).......?

- They (unload)..........the vegetables.

7. Where he (fly).........? – to Ho Chi Minh City

8. I (eat)........my breakfast at a food store

9. My father (listen)………………………………… to the radio now.

10.Where is your mother?

- She ….......…………. (have) dinner in the kitchen.

11.Mr. Nam (not work) ……………………………………… at the moment.

12. The students (not, be) …………….......…………in class at present.

13. The children (play)………………………..… in the park at the moment.

14. Look! Thebus (come) .......................................

15. What ………………………… you (do)…………………at this time Nam?

- I often ( read) ………………………… ………………………… a book.Bài 10: Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Hello, my…1……..…… is Nam. I’m …2……..student. I am thirteen ……3…….old. I …4………at 47 hung vuong street. This ……5……my school……6…….that is my classroom.

**ĐỀ 2**

Bài 1: Viết dạng số nhiều của những danh từ sau

armchair, table, lamp, bag, couch, knife, family

………………………………………………………

house, eraser, window, stereo, class, play

…………………………………………….................

Bài 2: Tìm 1 từ khác với các từ còn lại:

| 1. pen | board | desk | teacher |
| --- | --- | --- | --- |
| 2. classroom | eraser | pencil | pen |
| 3. schoolbag | clock | wastebasket | bag |
| 4. wastebasket | Board | desk | city |
| 5. I | we | you | my |
| 6. ruler | pencil | Pen | student |
| 7. class | door | window | clock |
| 8. house | school | eraser | Classroom |

Bài 3: Chuyển các câu sau sang số nhiều

1. This is an armchair.

2. I am a student.

3. It is a couch.

4. What is this? It’s a stereo.

5. What is that ? It’s a bookshelf.

6. That is an eraser.

Bài 4: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

This is Nam. He is twenty-three years old and he is an engineer. There are five people in his family. His father, his mother, his two sisters and him. His fahter is fifty and he is an engineer, too. His mother is forty- eight years old. She is a doctor. His sisters are twelve and seventeen. They are students.

1. What is his name?

2. How old is he?

3. What does he do?

4. How many people are there in his family? How old is his father?

5. Is his father an engineer?

6. How old is his mother?

7. Is his mother a nurse?

8. How old are his sisters?

10. What do his sister do?

Bài 5. Chuyển các câu sau sang số nhiều

1. It is a ruler

2. There is a desk in the classroom

3. This is a flower.

4. There is a bench in the room

5. That is my book

6. The ruler is on the table

7. What is this?

8. Is that your student?

9. Who is this?

10. Where is my color pencil?

Bài 6: Điền giới từ phù hợp

1. Stand ............

2. Sit ............................

3. Come ...............

4. I live ..........a Street.

5. I live ............... a house .

6. I live ....... VN.

7. I live ..... Le Loi Street.

8. I live ........ 326 Tran Phu Street.

9. I live ..... HCMC.

10. What’s this ............. English?

Bài 7. Gạch chân các lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng.

1. What’s your name? Your name is Phuong

…..………………………………

2. What is he name? He name is Tam. …………………………………………………

3. How many chair there are in your house? …………………………………………

4. What do your father do?

…………………………………………………………

5. My sister is a engineer.

…………………………………………………………

6. They are a nurses.

………………………………………………………………

7. Who’s they? …………………………………………………………………………

8. Is Nam and Ba students?

…………………………………………………………

9. Who they are? They are engineer.

………………………………………………

10. Where Ha’s house?

……………………………………………………………

Bài 9: Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc:

1. Lan (get up) ……………at 6.00.

2. Mai and Hoa (wash) ………their faces.

3. Thanh (have) ……………breakfast.

4. My father (brush) ………..his teeth.

5. We (go) ………..to school.

6. She (go) ……..to school in the morning.

7. I (get) ……………dressed.

8. He (brush) ………..his teeth everyday.

9. They (have) ……….breakfast.

10. My mother (get)……….. up at 5.00.

Bài 9: Chọn đáp án đúng nhất:

1. Hoa goes/ go to school.

2. we brushes/ brush our teeth.

3. He do/ does his homework.

4. Hoa and Lan play/ plays games.

5. We goes/ go to school.

6. I have/ has lunch at 12.00.

7. She watches/ watch TV.

8. They plays/ play soccer.

9. Thu has/ have breakfast.

10. I does/ do my homework.

Bài 10: Đổi các câu từ 1> 5 sang câu phủ định, từ câu 6 > 10 (trong bài 9) sang câu hỏi và trả lời theo ý thích của em:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

Bài 11: Chia động từ ở ngôi thứ ba số ít

- take -> ......................, finish -> ......................, go -> ......................

- watch -> ..................., do -> ..........................., play -> .....................

- brush -> ...................., listen -> ......................, have -> ...................

- get -> ........................, wash -> ......................, start -> ......................

Bài 12: Chọn đáp án đúng

1. Peter (this / ’s / x) school is small.

2. (‘s / is / it ) Nam’s school big?

3. (Where / How ? Which) grade is he in?

4. (Which / What / What time ) does he do every morning?

5. This is Mai’s house. (They’re / Those are / It’s) small.

6. Where is your classroom? It’s (on / in / at) the second floor.

7. It’s (a big house / a house big / big house)

8. How many floors (are there your school / your school has / does your school have) ?

9. She (brush her teeth / washes her face / get dressed) at 7.30.

10. Is your school yard big? (Yes, they are / No, you aren’t / No, it isn’t)

ĐỀ 3

I. Odd one out

1. A. one B. five C. second D. nine

2. A. my B. your C. his D. she

3. A. geography B. housework C. history D. math

4. A. farmer B. driver C. flower D. teacher

5. A. it B. in C. on D. at

6. a. morning b. thanks c. evening d. afternoon

7. a. fifteen b. fourteen c. night d.three

8. a. am b. old c. are d. is

9. a. bye b. hi c. hello d. good morning

10. a. Doctor b. Teacher c. Table d. ruler

11. a. Go b. Read c. book d. Eat

12. a. Stereo b. Desk c. get up d. schoolbag

13. a. on b. at c. in d. telephone

14. a. table b. chair c. board d. city

15. a. five b. ten c. second d. fifteen

16. a. orange b. banana c. apple d. pen

17. a. book b. pen c. ruler d. student

18. a. I b. my c. he d. they

19. a. father b. student c. doctor d. they

20. a. one b. four c. five d. fine

II. Choose the best option A, B, C or D to complete each sentence

1. Is there a yard behind her house? No, there…………………

A. is B. are C. isn’t D. aren’t

2. How ………classrooms are there in your school?

A. many B. much C. number D. about

3. My brother …………… his car on Sundays.

A. wash B. washes C. washing D. to wash

4. The toystore is……….. the bookstore and the drugstore.

A. on B. in C. of D. between

5. What ……….. Minh and Hung doing in the garden?

A. is B. are C. do D. does

6. He …….. his face.

A. wash B. washing C. to wash D. washes

7. What ….. she do?

A. do B. is C. does D. are

8. They are ……

A. bench B. stool C. armchairs D. ruler

9. We live …….. Hanoi.

A. in B. at C. on D. to 10. we are ……. soccer.

A. play B. playing C. to play D. plays

11. That is my father. …….. is thirty years old.

A. he B. she C. his D. her

12. I ……… to school every day.

A. walk B. walks C. walking D. to walk

13. My apartment is ……. the first floor.

A. at B. from C. on D. in

14. Minh …….. his face in the morning.

A. wash B.washes C. washs D. washing

15. She does …… homework in the evening.

A. his B. her C. she D. my

16 Mr Ha travels to Ha Noi ……. plane.

A. from B. in C. on D. by

17. I and Nam ……. vollayball.

A. play B. watch C. listen D. do

18. Hello. …. are you? - fine, thanks.

A. How B. How many C. How old D. What

19. My father lives …… Le Loi street.

A. in B. on C. at D. to

20. There are four people …… my family.

A. in B. on C. from D. at

III/ Read this passage carefully then answer the following questions

His name is Minh. He teaches English in a big school in town. The school is not near his house so he travels to work by motorbike. He often leaves his house at 6.30 in the morning and goes home at 11.30. He has lunch at twelve o’clock. In the afternoon, he doesn’t go to school, he reads books, watches TV and plays sports. He likes his job very much.

1. Is Mr Minh a farmer? ……………………………………………………………………………………

2. How does he travel to work? …………………………………………………………………………….

3. What time does he leave his house? ……………………………………………………………………..

4. What does he do in the afternoon? ………………………………………………………………………

5. Does he like his job very much? …………………………………………………………………………

IV/ Write a paragraph about yourself, using the questions below as cues.

- What’s your name? - How old are you? - Which class are you in?

- Who do you live with?

- What do you do everyday?

Beginning with: My name is ...........................................................................................................................

…………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………

V/ Make questions for the underlined words

1. I get up at five o’clock every day. …………………………………………………..……………………

2. Hoa’s house has two floors . ………………………………………………………………………………

3. Phong lives in a small house in the country. ……………………………………………..…………………

4. We want two bottles of water. ………………………………………………………………………………

5. My sister wants some oranges. ……………………………………………………………………..………

6. They would like three apples. ………………………………………………………………………..………

7 Miss Trang feels tired. …………………………………………………………………………………..…

8. There is some iced tea to drink after dinner. …………………………………………………………………

9. An ice-cream is two dollars. ……………………………………………………………………..…………

10. You can go to the supermarket to buy beef. ………………………………………………………………

11. Her favorite food is fried rice. ……………………………………………………………………………

12. Our friends are playing in the school yard . …………………………………………..……………………

13. Tan is studying in his room. ………………………………………………………………………..………

14. It’s ten to five. ………………………………………………………………………………………….…

15. Mr Nam goes to work by car every day. ………………………………………………….………………

16. Linh is listening to music at the moment. …………………………………………………………………

17. Her brother is an engineer. …………………………………………………………………………………

18. Lan has history on Thursday. ………………………………………………………………………………

19. I live on Le Loi Street. ……………………………………………………………………………

20. It’s a stereo. …………………………………………………………………………………

21. There are five rooms in my house. …………………………………………………..……………………

22. We have math on Tuesday, Thursday and Friday. ……………………..…………………………………

23. My family go to the cinema once a month. ………………………………………………………………

24. No, it isn’t . That is my hat. ………………………………………………………………….……………

25. Yes, she is. She is my mother. ………………………………………………………………………………

**ĐỀ 4**

I. Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D thay cho từ em cho là đúng nhất để hoàn thành các câu sau đây (1.0 điểm)

1. She ………………. to the radio in the morning.

A. listens B. watches C. listen D. sees

2. My friend ………………. English on Monday and Friday.

A. not have B. isn’t have C. don’t have D. doesn’t have

3. I am ……….., so I don’t want to eat any more.

A. hungry B. thirsty C. full D. small

4. I’m going to the ……………….. now. I want to buy some bread.

A. post office B. drugstore C. bakery D. toystore

5. Is this her …………………?

A. erasers B. books C. an eraser D. eraser

6. ………………… long or short?

A. Does Mai have hair B. Is Mai’s hair

C. Does Mai’s hair have D. Is hair of Mai

7. I need a large ………….. of toothpaste.

A. bar B. can C. tube D. box

8. It's seven thirty and Minh is late…………….. school.

A. for B. at C. to D. in

II. Hãy tìm từ thích hợp để hoàn thành các câu sau (1.0 điểm)

1. Mrs Lan is a nurse and her husband is a doctor. They both work in the \_\_\_\_\_\_\_\_

2. Nga is very thirsty. She wants something to \_\_\_\_\_\_\_\_\_.

3. There are many car \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ on our roads nowadays.

4. There is a store \_\_\_\_\_\_\_\_to the restaurant

5. We never go \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ because we don't have a tent.

6. A : How \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ do you go jogging ?- Once a week.

7. A : What would you like \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ breakfast?

B : I’d like a sandwich and a glass of milk.

8. A : What do you like?

B: I like beef. It’s my \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ food.

III. Mỗi câu sau có ít nhất một lỗi sai. Gạch dưới lỗi sai và viết lại toàn bộ câu đúng (1.0 điểm)

0. He don’t like coffee.

He doesn’t like coffee.

1. We live in 50 Le Hong Phong street

......................................................................................................

2. Would you like go to the cinema tonight? .............................................................................................

3. I’m the younger person in my family.

.............................................................................................

4. She’s my friend. She’s from French. .............................................................................................

5. How height is the Petronas Twin Towers?

...............................................................................................

6. In the free time, Hoa often listens to music, goes fishing and play video games.

....................................................................................................................................

7. A: How many homework does he have?

B: He has a lot of homework.

………………………………………………………………………………………

8. How long does Mr Ba travel to work? \_ He travels to work by car.

.................................................................................................................................

IV. Điền 1 từ thích hợp để hoàn thành đoạn văn sau (1.0 điểm)

This (1)……… Smith’s room. You can see, his room is not very large. (2)………. are two chairs, a table, a bed, a wardrobe (3)……….. a bookshelf in his room. The table is near (4) ……….. window. There is an ink- pot, some books and (5) ……… English- Vietnamese dictionary on the table. The bed is on the right. There are also some books and newspapers on the bed. The wardrope is opposite the bed. Smith has many clothes. (6) ………. clothes are all in the wardrobe. The bookshelf is (7)…….. the wall. There are many (8)………. on it.

V. Đọc đoạn văn và làm các bài tập dưới đây (1.0 điểm)

Manchester has a population of about five million but it’s not the capital city of Britain. London is the capital and it’s the biggest city in Britain. But Manchester is the wettest! In Manchester, it rains in spring, summer, fall and winter . The city is very noisy. There are a lot of cars and there is a lot of pollution. People drive their cars to work and children take bus to school. There aren’t many bikes or motorbikes because the weather is very cold. Near the city, there are lots of lakes and mountains. People go walking there on the weekend. Manchester also has a lot of cinemas and theatres so there is always something to do on the weekend .

1. viết T (True) vào câu em cho là đúng và F(false) vào câu sai so với đoạn văn trên.

1. Manchester is the capital city of Britain. \_\_\_\_\_\_

2. Manchester is very quiet. \_\_\_\_\_\_

3. Children go to school by bus in Manchester \_\_\_\_\_\_

4. There are a lot of cinemas and theatres in Manchester \_\_\_\_\_\_

2. Dưạ vào đoạn văn trên trả lời các câu hỏi sau :

1. Is Manchester bigger than London ?......................................................................................

2. What’s the weather like in winter in Manchester.........................................................................

3. How do people go to work ?...............................................................................................

4. What do people do on the weekend ?..........................................................................................................

VI. Sắp xếp lại các câu sau thành đoạn hội thoại (câu cuối cùng đã được làm) (1.0 điểm)

a. Yes. I need some eggs.

b. A kilo, please.

c. How much do you want ?

d. A kilo . Do you want any thing else ?

e.A dozen please. Thank you. Good bye.

f. How many do you want ?

g. I’d like some sugar .

h. Can I help you ?

i. Good bye

1.\_\_\_\_, 2. \_\_\_\_, 3. \_\_\_\_, 4. \_\_\_\_, 5. \_\_\_\_, 6. \_\_\_\_, 7. \_\_\_\_, 8. \_\_\_\_, 9. i

VII. Hãy cho dạng đúng của từ trong ngoặc dể hoàn thành mỗi câu sau (2.0 điểm)

0. She ...... a student (be) She is a student.

1. She is very.................................. (beauty).

2. Mai’s sister is a ..................... . (sing)

3. Her ……….. are small and white. (tooth)

4. Is your father a ....................? (farm)

5. It’s very.................... in the city. (noise)

6. Our ................. are in the bookstore. (child)

7.Don’tgostraightahead.It’svery.................(danger)

8. I’m ...... .......... television now. (watch)

VIII. Đặt câu hỏi cho phần gạch dưới trong các câu trả lời sau (2.0 diểm)

1. They sometimes go sailing in the fall ..............................................................................................................

2. The weather is cool and wet now in London...............................................................................................

3. The Great Wall of China is over 6,000 kilometers long.................................................................................

4. She walks to school every day......................................................................................................................

5. The man in the car is our new teacher...............................................................................................................

6. We are having bread and milk for breakfast......................................................................................................

7. There are ten boys and nineteen girls in our class.............................................................................................

8. My brother gets up at a quarter to six................................................................................................................

**ĐỀ 5**

Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc

1. He often (go) ………………….. to school on foot.

2. It (rain) ……………………… very hard now.

3. The sun (warm) the air and (give) …………………………….. us light.

4. Look! A man (run) ……………………………… after the train.

5. She (go) ……………………………………… to school everyday.

6. Bad students never (work) ……………………………….. hard.

7. It often (rain) ……………………….in the summer. It (rain) ………………………… now.

8. The teacher always (point) ……………….. at the black-board when he (want) …………………to explain something.

9. Mother (cook) ……………… some food in the kitchen at the moment, she always (cook) ……………… in the morning.

10. I always (meet) …………………………. him on the corner of this street.

11. Where you (go) ………………………….. now?- I (go) ………………….. to the theater.

12. He (not do) ………………………………. morning exersices regularly.

13. He (do) ………………………..morning exersices now?

14. Wather (boil) ……………………………… at 100 degree centigrades.

15. He (meet) ………………………………… the dentist next week.

16. you (be) ……………………………..a food student?

17. They usually (not go) ……………………………. to school by motorbike.

18. He (swim) ………………………….. overthere now.

19. She (come) ……………………………… here next month.

20. They (not be) ………………………………. doctors.

21. He often (get) ………………………………… up late.

22. You often (watch) ………………………………….. TV?

23. Mr.Brown (listen) …………………………….. to music now?

24. I usually (go) ………………………….. (shop) ………………………….. on the weekend.

25. Hai often (wash) ……………………………………. his face at 6.15.

26. She (play) ………………………………badminton at the moment?

27. Thanh and Mai always (see) ………………………………………… a movie on Saturday.

28. He often (take) …………………………. a bus to school?

29. We (be) …………………………….students in class 8A.

30. She often (not do) …………………………………….. homework in the evening.

31. He usually (take) …………………………………… a taxi to the airport.

32. They usually (not go) …………………………………. to school by bike.

33. They (be) ………………………………… beautiful?

34. Manh (not play) ……………………………………… soccer at the moment.

35. Minh (play)………………………… chess with Nam at the moment.

36. They often (visit) ……………………………….. their parents on Saturday.

37. She (study) ………………………………………… now?

38. Mi and I always (go) ………………………………. to the countryside.

39. He (not be) ………………………….at home now.

40. Hanh (not read) ………………………book at the moment.

41. Our teacher usually (give) ……………………………….us many exersices.

42. He often (catch) ……………………………..a train to work.

43. The cat (catch) …………………………………..mouse.

44. They (plant) ……………………………..trees overthere at the moment.

45. My old friend, Manh (write) …………………………………….to me twice a month.

46. What she says (be)…………………………… true.

47. Where she (buy) ……………………………….. her breakfast every morning?

48. Bi often (not phone) ………………………………to me.

49. Mrs.Green always (take) ………….a bus to work. But now she (drive) ……………………..to work.

50. Look! The ball (fall) ……………………… down.

51. He usually (water) …………………………..the trees in the morning.

52. She (not listen) ………………………….. to the radio now.

53. The sun (rise) ………………..in the East and (set) …………………in the West.

54. He (play) ……………………….table tennis at the moment.

55. Mo and Nguyen (sing) ………………………the same song now.

56. They always (make) ………………………..noise in the class.

57. Hung often (not go) ……………………….camping in the summer.

58. Hanh (not read)………………………….. with the friends at the moment.

59. Son (write) ………………………to their friends every summer holiday?

60. What you (listen) ………………………on the radio?

61. Listen! Someone (cry)………………………..

62. Kien and Tuyen (be)……………. good students.

63. She (go) …………………..to work by bus tomorrow.

64. You (see) ………………………….the doctor next week?

65. Mai and Nam (go)………………………… to the movie theater tomorrow evening.

66. They (plant)…………………………. trees a long this street next month.

67. He (write) ………………………………to his friend next week.

68. They (not be)………………………. doctors.

69. He often (pick)……………… his friend up at the train way station morning.

70. He (watch)………………… a romantic film on TV this evening.

71. You often (do) ……………………………your homework in the evening?

72. I (read) ………………………an interesing novel at the moment.

73. You usually (watch)……………………… TV in the evening?

74. They always (talk) ……………………….to each other in the weekend.

75. They (play) ……………………………soccer at the moment.

76. She often (not go) ……………………..(shop) …………………on weekend.

77. They (not be) ……………………….classmates.

78. He (be) ……………………..your father?

79. She (listen) …………………………..to music now?

80. Thanh and Hung (read) ……………………….a wonderful story at the moment.

81. Mai and Hang (not play) ………………………the game at the moment.

82. I often (wash)…………………….. my clothes.

83. She (not be)………………………….. at home now.

84. You often (write) ………………………………to your friend?

85. Mr.Mai (water) …………………………….the plant evey morning.

86. We (meet) ……………………………each other twice a month.

87. He (listen) …………………………………to the telephone at the moment.

88. They always (not go) ……………………………..to the school by train.

89. He (drink) …………………………..beer at the bar at the moment.

90. They usually (sing) …………………………..in the early morning.

91. Mi and Thanh (talk) ……………………………..on the telephone now?

92. They (plant)………………………… trees in the early year.

93. He (not study)………………………. Math at the moment.

94. She (play) …………………………..badminton every afternoon?

95. They sometimes (do)…………………………. morning exersices at 5.30.

96. Thanh and I (be) …………………………at home now.

97. Hung (run) …………………………………..about 5 km every morning.

98. Hung and Minh sometimes (meet) …………………………………………….each other?

99. Every evening, she (jog) …………………………………..about 3 km.

100. He always (drive) ……………..his car to work. But now, he (ride) …………his motorbike to work.

**ĐỀ 6**

Ex1: Write these time words in any ways as much as possibly:

7.30 =

8.15 =

3.25 =

9.45 =

11.55 =

6.05 =

2.10 =

Ex2: Make questions for the underlined words.

1. Nam gets up at 5.00

2. He plays games after school.

3. She has Literature on Wednesday and Friday?

4. My father watches television at 7 o’clock every evening.

5. They play soccer after school.

6. Our school has three floors.

7. He is in grade 7.

8. They are in their house.

9. These are counches.

10. She is 20 years old.

Ex3: Complete the passage:

Every morning, Quang ............ up .......... six o’clock, then he ............ dressed ........ 6.15. He ….... to school ...... 6.30. When the class finishes, he ........ home ..... 1015. After lunch, has a short rest, .......... the after noon, he ............ his homework at two o’clock or he helps his parents do some house work ..... the evening, he ............ television at 7.00, then he ....... to bed at 10.30

Ex4: Put in : do / does / don’t / doesn’t into the blanks.

1. ............. they play soccer after school? Yes, they .........

2. .............Nam play volleyball every afternoon? No, he .......

3. .............she go to school every morning? Yes, she ..........

4. .............Nam and Ba .... the housework every day? No, they .......

5. What ........... your mother ........ every day? She .......... the housework.

6. What time ..... Hoa ..... her homework? She ....... her homework at 7.30 in the evening.

7. ......... girls eat breakfast at 6 o’clock? No, they ......

8. ..........Hai take a shower in the afternoon? Yes, he .......

9. ......... you have classes at 7.15 ? Yes, we .........

10. ......... he go to bed at 12 o’clock? No, he .........

Ex5 .Complete the sentences with the answer in the brackets:

1.Do you play games? – No, . . . . . . . . . . . . . . . . .(I do/ I don’t)

2.My brother. . . . . . . . . . . . . .TV everyday. (watches/ watchs/ watch)

3.What time does Lan . . . . . . . . . . . . . .her classes every Friday? (finishes/finish)

4.I and Minh . . . . . . . . . . . . . .to music after school? (listens/ listen)

5.Our children . . . . . . . . . . . . . .dinner at half past five. (have/ has)

6.He . . . . . . . . . . . . . .have a big breakfast at half past five. (don’t/ doesn’t)

7.She . . . . . . . . . . . . . .home at a quarter past four in the afteernoon. (goes/ go)

8. . . . . . . . . . . . . .your father read books after lunch? (do/ does)

9.What . . . . . . . . . . . . . .your students do after school? (do/ does)

Ex6: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Thu’s school is in the city. It’s on Tran Phu Street. It’s a big school . It has three floors and twenty classrooms. Thu is in grade six. Her classroom is on the second floor. Thu goes to school in the morning. She has classes from seven to half past eleven.

1. Is Thu’s school small or big ?

2. How many classrooms are there in her school ?

3. Where is her classroom ?

4. What time do her classes start

Ex7: Chọn đáp án đúng

1. She’s a student. This is………….school.

a. his b. your c. her d. my

2. Is the table ……………..? –No, it’s small.

a. small b. big c. old d. new

3. ………………….is that? –It’s a pencil.

a. Which b. How c. What d. Who

4. She lives ……………..Hung vuong street.

a. in b. on c. at d. to

5. How many……………are there in your class?

a. student b. students c. teacher d. doctor

6. My classroom is on the ……………..floor.

a. two b. one c. second d. three

Ex8: Chia dạng đúng của động từ trong ngoặc

1. My mother and father (be) teachers.

2. There (be) a board in my classroom.

3. She (brush) her teeth every morning.

4. Hoa (go) to school at 6.30.

Ex9: Nối cột A với cột B

A B

1. How many people are there in your family?

2. What does your father do?

3. What is that?

4. How old is he? a. It’s a school bag.

b. He is twenty.

c. There are four.

d. He is a doctor.

**Test 1:**

Read the following paragraph and do exercises below :

Minh and Tuan are (1) …………….. at Nguyen Hue School in Ho Chi Minh City . (2) ……………… go to a big school . Minh is in (3) …………. Six and Tuan is in grade Seven . Minh’s father (4) …………… in a factory, and Tuan’s mother works in a hospital . Minh and Tuan (5) ……………. soccer after school .

A . Put the suitable word in each blank :

1. A .students B .boys C .nurses D .engineers

2 . A .He B .They C .She D .We

3 . A .class B .grade C .street D .school

4 . A .go B .are C .works D .comes

5 . A .are B .go C .start D .play

B . Answer the questions :

1. Are Minh and Tuan students? ……………………………………………………………………………………

2 . What school do they go to?

………………………………………………………………………………………

3 . Is their school big or small?

………………………………………………………………………………………

4 . Which grade is Minh in?

………………………………………………………………………………………

5 . Which grade is Tuan in?

………………………………………………………………………………………

6 . Where does Minh’s father work?

………………………………………………………………………………………

7 . Where does Tuan’s mother work?

………………………………………………………………………………………

8 . What do Minh and Tuan do after school?

………………………………………………………………………………………

**Test 2:**

Read the following paragraph and do exercises below :

Lan’s father (1) …………… a factory worker . He works at night and (2) ……………. to bed in the morning . Her brother is a (3) ………………., and he goes to a big school in Da Nang . (4) …………… mother is a nurse . She works in a (5)……………. in the town

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A .works B .gets C .are D .is

2 . A .stays B .walks C .goes D .works

3 . A .doctor B .engineer C .student D .farmer

4 . A .She B .Lan C .Her D .His

5 . A .hospital B .bookstore C .museum D .factory

B . Answer the questions :

1 . What does Lan’s father do ?

………………………………………………………………………………………

2 . Does he work in the morning or at night ?

………………………………………………………………………………………

3 . Is Lan’s brother an engineer ?

………………………………………………………………………………………

4 . Is Lan’s mother a nurse ?

………………………………………………………………………………………

5 . Where does Lan’s mother work ?

………………………………………………………………………………………

**Test 3:**

Read the following paragraph and do exercises below :

Nga and Hoa (1) …………… in the city . (2) ……………. go to school by bike . They (3) ………….. their house at half past six . (4) ……………… classes start at seven and (5) ………….at eleven . Hoa has her lunch at twelve, but Nga (6) ……………. her lunch at half past twelve .

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A . is B . live C . lives D . come

2 . A . We B . He C . She D . They

3 . A . go B . live C . leave D . live

4 . A . Their B . Her C . Our D . Her

5 . A . are B . end C . begin D . start

6 . A . has B . have C . eat D . is

B . Answer the questions :

1 . Where do Nga and Hoa live ?

………………………………………………………………………………………

2 . How does Hoa go to school ?

………………………………………………………………………………………

3 . What time does Nga leave her house in the morning ?

………………………………………………………………………………………

4 . When do their classes start ?

………………………………………………………………………………………

5 . What time do their classes end ?

………………………………………………………………………………………

6 . When does Hoa have her lunch ?

………………………………………………………………………………………

**Test 4 :**

Read the following paragraph about Huong and do exercises below :

My sister and I (1) ……………… to school in the morning and come home in the afternoon. Our mother goes to the (2) ……………. at half past seven. She gets food for the (3)…………… . Our father (4)……………… home at six everyday . He (5) ……………. television in the evening . Today is Sunday. We are at home, and we are (6)………………… our house. we are working and (7) ……………… . We (8) …………. having a good time at home.

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A .work B .go C .start D .Finish

2 . A .police station B .country C .stadium D .market

3 . A .house B .city C .family D .country

4 . A .comes B .works C .takes D .lives

5 . A .waits B .listens C .has D .watches

6 . A .clean B .cleaning C .cleans D .to clean

7 . A .talk B .talks C .talking D .to talk

8 . A .are B .is C .not D .be

B . Answer the questions :

1 . Do Huong and her sister go to school in the morning or in the afternoon ?

………………………………………………………………………………………

2 . Where does their mother get food ?

………………………………………………………………………………………

3 . What time does their father come home everyday ?

………………………………………………………………………………………

4 . What does their father do in the evening ?

………………………………………………………………………………………

5 . Do they go to school on Sundays ?

**Test 5:**

Read the following paragraph about Hoang and do exercises below :

Hoang is a (1) …………… . He’s twelve years (2) ……………. . He’s tall and (3)…………… . His face is (4) ……………… and his hair is (5) ………………. and black . He (6) ……………… at school in the morning and (7) …………….. football in the afternoon . He (8) ……………… good marks in class .

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A . class B . student C . school D . doctor

2 . A . young B . old C . small D . big

3 . A . round B . thin C . oval D . long

4 . A . long B . heavy C . light D . thick

5 . A . full B . big C . round D . short

6 . A . studies B . travels C . walks D . goes

7 . A . plays B . travels C . works D . goes

8 . A . plays B . gets C . does D . have

B . Answer the questions :

1 . Is Hoang a schoolboy ?

………………………………………………………………………………………

2 . Is he tall or short ?

………………………………………………………………………………………

3 . Is his face long ?

………………………………………………………………………………………

4 Where does Hoang study in the morning ?

………………………………………………………………………………………

5 . What does he do in the afternoon ?

………………………………………………………………………………………

6 . Does he get good marks in class ?

………………………………………………………………………………………

**Test 6:**

Read the following paragraph about Minh and do exercises below :

Every Saturday Minh and his family have dinner in a (1) ….. They eat chicken or (2) …… with peas and beans . Sometimes Minh’s mother (3) …fish . Minh also has a big (4) …. Minh’s (5)…… drink is fruit juice, but his father and mother like (6) … They listen to (7) …… while they are having (8) …… dinner .

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A . bakery B . restaurant C . supermarket D . drug store

2 . A . juice B . lemon C . beef D . orange

3 . A . eats B . has C . gets D . goes

4 . A . ice-cream B . milk C . noodle D . meat

5 . A . good B . fine C . well D . favorite

6 . A . fruit B . orange C . beer D . lemon

7 . A . music B . television C . a game D . swimming

8 . A . his B . their C . our D . his

B . Answer the questions :

1 . Where do Minh and his family have dinner every Saturday ?

………………………………………………………………………………………

2 . Do they eat meat ? What kind ?

………………………………………………………………………………………

3 . What vegetables do they eat ?

………………………………………………………………………………………

4 . What is Mih’s favorite drink ?

………………………………………………………………………………………

5 . What do his parents like to drink ?

………………………………………………………………………………………

6 . What do they listen to at the restaurant ?

**Test 7:**

Read the following paragraph about Ngan and do exercises below :

I eat lunch in my shcool (1) ……………….. The (2) …………… there is very good . My (3)………….. meat is beef . I don’t eat (4) ……………… rice . I (5) ………………. bread . I like apples best . What (6) ……………. You have for lunch ?

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A . work B . canteen C . day D . week

2 . A . vegetables B . eggs C . food D . drink

3 . A . favorite B . good C . nice D . well

4 . A . much B . many C . no D . some

5 . A . likes B . drink C . has D . have

6 . A . do B . does C . are D . is

B . Answer the questions :

1 . Where does Ngan eat lunch ?

………………………………………………………………………………………

2 . Is the food in her school canteen good ?

………………………………………………………………………………………

3 . What is her favorite meat ?

………………………………………………………………………………………

4 . Does she like rice or bread ?

………………………………………………………………………………………

5 . What kind of fruit does she like best ?

………………………………………………………………………………………

**Test 8 :**

Read the following paragraph and do exercises below :

Khoa and Luan go to (1) …………… five days a week . Their classes (2) ………….. at 7a.m everyday . On the (3) ……………….they often go to the zoo . They (4) ………………go to school on Sundays because their school closes then . Sometimes they have a (5) ……………… at the park . They also like walking or (6) ……………….. in the park .

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A . the movies B . the park C . school D . hospital

2 . A . end B . start C . close D . finish

3 . A . weekend B . Monday C . days D . years

4 . A . usually B . always C . often D . don’t

5 . A . sailing B . fishing C . swimming D . picnic

6 . A . swimming B . jogging C . watching D . listening

B . Answer the questions :

1 . How many days a week do Khoa and Luan go to school ?

………………………………………………………………………………………

2 . What time do their classes start ?

………………………………………………………………………………………

3 . Where do they often go on the weekend ?

………………………………………………………………………………………

4 . Do they go to school on Sundays ? Why or why not ?

………………………………………………………………………………………

5 . What do they like doing in the park? ………………………………………………………………………………………

**Test 9 :**

Read the following paragraph and do exercises below :

Nhan likes (1) ………………. . He plays soccer on weekends . Hoa, Nhan’s sister, often goes (2)……………… . Nhan often plays sports in the summer . He sometimes (3) ………………. his bike around the city . He (4)………………. goes swimming in the winter because the water is too cold then . (5)………….. does your brother often do in the summer ?

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A . swim B . jog C . sports D . tennis

2 . A . badminton B . dance C . jogging D . volleyball

3 . A . sails B . goes C . likes D . rides

4 . A . never B . usually C . always D . often

5 . A . How B . When C . What D . Which

B . Answer the questions :

1 . Does Nhan like sports ?How often does he play soccer?

………………………………………………………………………………………

2 . What does he often do in the summer?

………………………………………………………………………………………

3 . Does he go swimming in the winter? Why or why not?

………………………………………………………………………………………

4 . What does Nhan’s sister often do on weekend?

………………………………………………………………………………………

**Test 10 :**

Read the following paragraph and do exercises below :

Linh (1) …………… going on vacation this summer . She is going to (2)……………… with her uncle and aunt on a farm . Then she is going to (3)……………… Nha Trang . She is going to (4)………………. at the beach . She is going to stay in Nha Trang (5)……………… two days .

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A . are B . is C . be D . am

2 . A . go B . stay C . walk D . come

3 . A . stay B . travel C . visit D . play

4 . A . wash B . work C . swim D . see

5 . A . on B . at C . in D . for

B . Answer the questions :

1 . What is Linh going to do this summer?

………………………………………………………………………………………

2 . Where is she going to stay?

………………………………………………………………………………………

3 . Then where is she going to visit next?

………………………………………………………………………………………

4 . What is she going to do at the beach?

………………………………………………………………………………………

5 . How long is she going to stay in Nha Trang?

………………………………………………………………………………………

**Test 11 :**

Read the following paragraph and do exercises below :

Mr. Tri often (1)…………….to many places . Sometimes he (2) ……………. Hue or Ha Noi . Next year, he is going to visit (3) ………………. to see the Great Wall . The Nile s the longest (4) …………….. in the world . He is going to see (5) …………………, too . Mr. Tri also wants to visit Tokyo, the (6) ……………. of Japan .

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A . takes B . runs C . walks D . travels

2 . A . visits B . travels C . comes D . lives

3 . A . Japan B . China C . Australia D . Canada

4 . A . forest B . river C . moutain D . paddy field

5 . A . its B . them C . it D . their

6 . A . capital B . city C . country D . town

B . Answer the questions :

1 . Where does Mr. Tri sometimes go?

………………………………………………………………………………………

2 . Where is he going next year?

………………………………………………………………………………………

3 . Is the Nile the longest river in the world?

………………………………………………………………………………………

4 . What city does Mr. Tri want to visit?

………………………………………………………………………………………

5 . Where is the Great Wall?

………………………………………………………………………………………

**Test 12 :**

Read the following paragraph and do exercises below :

Ha Noi is the (1) ………………. city of Viet Nam . There is (2) ……………… of traffic at 7 o’clock in the morning . There are many (3) ……………. buildings in the city center . People often travel around the city by motorbike because it is (4) ……………….. than the bicycle . There are (5) ……………… on both sides of the streets . There is (6) ……………………. because there are a lot of cars and factories in the city .

A . Put the suitable word in each blank :

1 . A . biggest B . capital C . smallest D . town

2 . A . a lot B . much C . not D . many

3 . A . thick B . long C . beautiful D . thin

4 . A . fast B . very fast C . faster D . slower

5 . A . trees B . transportation C . structures D . river

6 . A . trash B . pollution C . scrap metal D . pollute

B . Answer the questions :

1 . What is the capital city of Viet Nam?

………………………………………………………………………………………

2 . What are there in the city center?

………………………………………………………………………………………

3 . Why do people often travel by motorbike?

………………………………………………………………………………………

4 . What are there on both sides of the streets?

………………………………………………………………………………………

5 . Why is there pollution in Ha Noi?

………………………………………………………………………………………

**Test 13:**

Read the following paragraph and answer the questions below :

This is a photo of my family. This is my father. He’s 40 years old. He’s a doctor. And this is my mother. She’s 35. She’s a doctor, too. These are my brother, Tom and my sister, Mary. Tom’s 10 and Mary’s 7. They’re pupils.

1. How many people are there in his family?

………………………………………………………………………………………

2 How old is his father?

………………………………………………………………………………………

3 . What does he do?

………………………………………………………………………………………

4. How old is his mother?

………………………………………………………………………………………

5. What does she do?

………………………………………………………………………………………

6. How old is his brother?

………………………………………………………………………………………

7 . How old is his sister?

………………………………………………………………………………………

8 . What do they do?

………………………………………………………………………………………

**Test 14:**

Fill in each gap with one suitable word :

My father is a worker . He gets (1) …………… at 5 o’clock . He has (2) …………… and (3) ………….. to work at 6:00 . Work starts at 7:00 and (4) ……………. at 4:00 . So he goes (5)…………. very early, at 5:00 in the afternoon .

In the (6) …………… he stays at home and (7) ……………… TV . He goes to (8) ………….. at 10:00

**Test 15:**

Read the following paragraph and answer the questions below :

MY HOUSE

I live in a house near the sea . It’s an old house, about 100 years old, and it’s very small . There two bedrooms, a livingroom, a bathroom and a kitchen . The bedrooms are upstairs . The bathroom is next to the kitchen . There is a lovely fireplace in the livingroom . There’s a beautiful garden in front of the house .

I live with my parents . I play badminton with my father in my free time . We have a lot of fun. I love my house very much .

1 . Where is his house?

………………………………………………………………………………………

2 . Is it old or new?

………………………………………………………………

3 . How many rooms are there is his house?

………………………………………………………………………………………

4 . Is there a garden? ………………………………………………………………

5 . Where is the fireplace?

………………………………………………………………………………………

6 . Who does he live with?

………………………………………………………………………………………

7 . What does he do in his free time?

………………………………………………………………………………………

8 . Does he love his house?

………………………………………………………………………………………

**Test 16:**

Read the following paragraph and answer the questions below :

Lan and Lien are classmates . Lan is thin, but Lien isn’t . Lan is tall and pretty . Lien is short but nice . They are both eleven years old . They are in the same class . They are both good students . They are good friends . They often go to school and play together .

1 . Who are Lan and Lien?

………………………………………………………………………………………

2 . Is Lan thin or fat?

………………………………………………………………………………………

3 . Is Lan or Lien tall?

………………………………………………………………………………………

4 . Who is nice?

………………………………………………………………………………………

5 . How old are they?

………………………………………………………………………………………

6 . Are Lan and Lien in different classes?

………………………………………………………………………………………

7 . Are they good pupils?

………………………………………………………………………………………

8 . What do they often do together?

………………………………………………………………………………………

**Test 17:**

Read the following paragraph and choose the best answer for the questions below :

Summer days are warm and long . They are sunny days . The days are bright and the sun is hot . The sky is blue and the air is warm . Flwers grow and the trees and the grass are green .

Sometimes there are clouds and the sky is gray . Then, it rains and people need a raincoat or an umbrella . Sometimes there is thunder and lighting .

People go swimming in the summer . They go on picnics in the park or in the country . They have vacations and go to the beach or the mountains .

1 . Summer day are ………………………………………………………………………………….

A . bright and hot B . dark and cloudy C . cold and short

2 . The …………………………………………………. is green .

A . sun B . sky C . grass

3 . There is sometimes ………………………………………… in the summer .

A . lighting B . thunder C . lighting and thunder

4 . Picnics tale place in the …………………………………

A . thunder B . park C . swimming pool

**Test 18:**

Fill in each gap with one suitable word :

My family and I are going (1) ……………. vacation this summer . (2) ……………, we are going to visit Nha Trang for a week . We are going to (3) ……………… with my grandparents . We are going to the beach (4) …………… go sightseeing . There are a lot (5) ……………. Interesting places to go there . Then we are going to visit DaLat (6) ……………… three days . We are going to see Prenn Calm, Than Tho Lake and Love Valley . Next, we are going to (7) ……………. My sister and brother in Ho Chi Mih (8) …………… . They are studying there . Finally, we are going to visit Hue for three days .

**Test 19:**

Read the following paragraph and decide whether the statements are True (T) or False (F):

SPRINGTIME

Days get longer and warmer in the spring . There are new leaves on the trees . Flowers begin to grow . Rain makes the grass green and helps the plants grow .

Spring is the time of new life . Nature puts on new clothes in many colors – red, yellow, blue, white, and purple .

Birds build nests in the spring . Many baby animals appear . People like to make gardens and farmers plants crops in the fields .

Spring is the season for young love .” I the spring a young man’s thoughts turn to love ”, according to an old saying .

In the spring :

1 . There are londer and warmer days. ………

2 . Flowers begin to appear. ………

3 . People build nest. ………

4 . Farmers makes the grass green. ………

5 . Peope plant garden. ………

6 . Spring is the season for young love. ………

**Test 20:**

Read the following paragraph and answer the questions below :

We are destroying the earth . The seas and the rivers are too dirty to swim in . There is so much smoke in the air that it is unhealthy to live in many of the word’s cities . In one well-unknown city, for example, poisonous gases from caes pollute the air so much that traffic policeman have to wear oxygen masks .

1 . What are we doing to the earth?

………………………………………………………………………………………

2 . Are the seas and rivers clean enough to swim in?

………………………………………………………………………………………

3 . Is it healthy or unhealthy to live in many cities in the world?

………………………………………………………………………………………

4 . What pollute the air?

………………………………………………………………………………………

**Test 21:**

Read the following paragraph and choose the best answer for the questions below :

AIR POLLUTION

What is air pollution ? It is dirty in the air . This is a big problem in some parts of the world .

What causes air pollution ? People cause it by burning fuel in buses, cars, factories, homes, schools, and trains . The smoke from burning fuel has poison gases and dust . These enter the air and make it dirty .

Why is air pollution bad ? The dirty air hurts people . It helps to cause more colds, coughs, and diseases of the heart and lungs . It also hurts plants and animals and makes clothing and buildings dirty .

1 . Dirt in the air is called ……………………………………………………

A . disease B . pollution C . gases

2 . Burning fuel comes from …………………………………………………

A . dust B . coughs C . cars

3 . Smoke carries ……………………………………………………………..

A . poison colds B . poison gases C . poison plants

4 . Dirty air is bad for the …………………………………………………….

A . hands and feet B . arms and legs C . heart and lungs

**Test 22:**

1/ Fill in each gap with one suitable word :

Hello, (1) ……………….am Alice (2)……………… I live in England . I have two (3) ………….. . They are Ann and Mary . (4) ……………… mother works (5) …………….an office . (6) …………… is a secretary . My father works (7) …………… a hospital . He is (8) …………… doctor . Both of them work very hard .

2/ Read the following paragraph and answer the questions below :

Luan live in the country . There aren’t any stores here . There are trees and flowers, a river, a lake and paddy fields . It is very quiet .

1 . Where does Luan live?

………………………………………………………………………………………

2 . Is it in the city?

………………………………………………………………………………………

3 . Are there any stores there?

………………………………………………………………………………………

4 . Is it quiet or noisy?

………………………………………………………………………………………

**Test 23:**

1/ Read the following paragraph and decide whether the statements are True (T) or False (F):

Lan is in the country with her friend, Hoa . She lives in a beautiful house . There’s a flower garden in front of the house . There’s a vegetable garden behind the house . To the left of the house, there’s a lake . To the right of the house, there are tall trees . Lan likes her house very much .

1 . Lan’s in the country with her grandparents . …………

2 . Her house isn’t nice . …………

3 . The flwer garden is in front of her house . …………

4 . There’s a lake to the left of the house . …………

2/ Fill in each gap with one suitable word :

My (1) ……………. Is Quang . I am eleven (2) …………. old . I am in grade six . I am in class 6A . I am (3) ……………. English now in my room . I like (4) …………. very much . Every (5) …………….. I learn speaking, listening, writing (6) …………… reading . (7) ……………….. English teacher is very kind to us . (8) ………………. Always helps us much in our studies .

**Test 24:**

Read the following paragraph and answer the questions below :

Nam studies far from his house, so he has lunch at the school’s canteen . The food here is very good and cheap . He often has some rice with meat and vegetables for lunch . His favourite vegetables and potatoes and carrots .

1 . Where does Nam have lunch?

………………………………………………………………………………………

2 . Is the food there expensive?

………………………………………………………………………………………

3 . What does he often have for lunch?

………………………………………………………………………………………

4 . What is his favourite vegetables?

………………………………………………………………………………………

**Test 25:**

Read the following paragraph and fill in each gap with one missing noun :

Autumn is also called fall . Autumn days are cool . days get shorter in autumn . Leaves begin to fall from trees . There are yellow, res, brown leaves . The colors of fall are beautiful .

Autumn is harvest time . It is the time to gather apples, pumpkins and corns . Many birds fly south . Students go back to school in the fall .

1 . Autumn is also called ……………………..

2 . ……………………………… begin to fall.

3 . It’s time to gather apples, ………………………., and cor .

4 . Many …………………………. fly south.

**Test 26:**

Read the following paragraph and find the missing adjectives :

Winter days are short and cold. The days gat dark early. People have to get up and go to bed in the dark . Sometimes on cold mornings there is frost on the grass and on the streets, sidewalks, and cars.

On some days in winter it snows. A snowy dat is cloydy and cold. Sometimes the wind blows during a snow.

Winter is the time to wear warm clothing and to stay inside near the fire. It is also a time for the winter sport of skiing. Many people go to the mountains to ski.

1 . The days get ………………………… early.

2 . On ………………………….days in winter.

3 . Winter is the time to wear …………………….. clothing.

4 . A ………………………. Day is cloudy and cold.

5 . …………………… People to go the mountains.

**Test 27:**

Read the following paragraph and decide whether the statements are True (T) or False (F):

The world cuts down more than a million trees every year to make paper and paper products. In the USA, each person uses about 300 kilograms of paper each year. In Europe, the figure is 200 kilograms. In India, each person uses only six kilograms of paper each year. It takes two tons of wood ans 200,000 litres of water to make a ton of paper. About thirty per cent of our rubbish is paper and paper products. It is better to save waste paper and other paper products and recycle them.

1 . People use more than a billion trees a year to make paper and paper products .…

2 . People in Europe use more paper than people in the USA. …………

3 . It takes 3 tons of wood and 200,000 litres of water a ton of paper. …………

4 . It is good to save waste paper and recycle them. …………

**Test 28:**

Read the following paragraph and answer the questions below :

Air pollution is a big problem in many parts of the world.

What cause air pollution? Burning garbage and paper wastes pollute the air. Dust storms and forest fires pollute the air, too. The some from burning fuel has poisonous gases and dust. These enter the air and make it dirty. What should we do to protect our environment ?

1 . What is a big problem in many parts of the world?

………………………………………………………………………………………

2 . What pollutes the air?

………………………………………………………………………………………

3 . Does the smoke from burning fuel have poisonous gases and dust?

………………………………………………………………………………………

4 . Do these gases and dust make the air dirty?

………………………………………………………………………………………

**Test 29:**

Read the following paragraph and decide whether the statements are True (T) or False (F):

Herry likes fishing. He fishes in the river near our house. In his free time, he often goes down to the river with a little seat and some sandwiches and fishes until it is quite dark. There are some other people there . They love fishing, too, and they al sit quietly for hours. Sometimes they catch some fish, sometimes they do not. I do not like that kind of sport, because I am not very patient.

1 . Herry often fishes near the lake. ……………

2 . He often takes a little seat and some sandwiches when he goes fishing. ………

3 . Some other people come there to fish. ……………

4 . They never catch any fish. ……………

**Test 30:**

Read the following paragraph and answer the questions below :

England is not a very large country. No town in England is very far from the sea, and many English families spend their summer holidays at the countryside. There are no high mountains in England, no very long rivers and no large forests.

There are many towns in England. The English seaside between the towns looks quite beautiful, especially in spring and summer. All the forests, the fields and the garden are green, red, blue, yellow and white with flowers.

1 . Is England a very large country?

………………………………………………………………………………………

2 . Where do many English families spend summer holidays?

………………………………………………………………………………………

3 . Are there high mountains and long rivers in England?

………………………………………………………………………………………

4 . How does the English seaside between the towns look like in spring and summer?

………………………………………………………………………………………

**Bài tập kết hợp thì hiện tại đơn và hiện tại tiếp diễn**

1. Where \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_you (live)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

I (live)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in Hai Duong town.

2. What he (do) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_now?

He (water)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_flowers in the garden.

3. What \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_she (do)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

She (be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_a teacher.

4. Where \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_you (be) from?

5. At the moment, my sisters (play)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_volleyball and my brother (play)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_soccer.

6. it is 9.00; my family (watch)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_TV.

7. In the summer, I usually (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to the park with my friends, and in the spring, we (have) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Tet Holiday; I (be)\_\_\_\_\_\_\_\_happy because I always (visit) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_my granparents.

8. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_your father (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to work by bus?

9. How \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_your sister (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to school?

10. What time \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_they (get up)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

11. What \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_they (do)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in the winter?

12. Today, we (have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_English class.

13. Her favourite subject (be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_English.

14. Now, my brother (like)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_eating bananas.

15. Look! Aman (call)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_you.

16. Keep silent ! I (listen )\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to the radio.

17. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ you (play)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_badminton now?

18. Everyday, my father (get up)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_at 5.00 a.m, but today, he (get up) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ at 6.00 am.

19. Every morning, I (watch)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_tv at 10.00, but today I (Listen ) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to music at 10.00.

20. Everyday, I (go) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to school by bike but today I go to school by motorbike.

21. Every morning, my father (have) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_a cup of coffe but today he (drink)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ milk.

22. At the moment, I(read)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_a book and my brother (watch)\_\_\_\_\_\_\_ TV.

23. Hoa (live)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in Hanoi,and Ha (live)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in HCM City.

24. Hung and his friend (play)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_badminton.

25. They usually (get up)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_at 6.oo in the morning.

26. Ha never (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_fishing in the winter but she always (do)\_\_\_\_\_\_\_\_ it in the summer.

27. My teacher (tell)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Hoa about Math.

28. There (be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ animals in the circus.

29. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_he (watch)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_TV at 7.00 every morning?

30. What \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_she (do ) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_at 7.00 am?

31. How old \_\_\_\_\_\_\_\_\_she (be)?

32. How \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_she (be)?

33. My children (Go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to school by bike.

34. We (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to supermarket to buy some food.

35. Mr. Hien (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_on business to Hanoi every month.

36. Ha (like)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_coffee very much, but I (not like)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_it.

37. She (like )\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Tea, but she (not like)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_coffee.

38. I (love)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ cats, but I (not love)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_dogs.

39. Everyday,I (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to school on foot, but today I (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to school by bike.

40. Who you \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_(wait) for Nam? -No, I \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_(wait) for Mr. Hai.

41. My sister (get)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ dressed and (brush)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_her teeth herself at 6.30 everyday.

42. Mrs. Smith (not live)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in downtown. She (rent)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in an appartment in the suburb.

43. How \_\_\_\_\_\_\_\_\_your children (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to school everyday?

44. It’s 9 o’clock in the morning. Lien (be)\_\_\_\_\_\_\_\_in her room. She (listen) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to music.

45. We\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_(play) soccer in the yard now.

46. My father (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to work by bike. Sometimes he(walk)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

47. \_\_\_\_\_\_\_\_\_You (live)\_\_\_\_\_\_\_\_near a market? \_ It (be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_noisy?

48. Now I (do)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_the cooking while Hoa (listen)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to music.

49. At the moment, Nam and his friends (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_shopping at the mall.

50. In the autumn, I rarely (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_sailing and (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to school.

51. I (write)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a letter to my friend now.

52. At 12 a.m every day, I (have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_lunch and (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to bed.

53. On Monday, I (have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ math and Art.

54. On Friday, I (have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_English.

55. At the moment, I (eat)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_an orange, and My sisters (Play)\_\_\_\_\_\_\_ Tennis.

56. \_\_\_\_\_\_\_her bag (be)? - No, they(not be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

57. What time \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_your children (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to school?

58. He (live)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in HCM City.

59. What time\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_your brother usually (get)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_up?

60. My house (be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_in the city and it (be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_small.

61. Every morning, we (have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_breakfast at 7.00 am.

62. This (be)\_\_\_\_\_\_\_\_a book and there (be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_pens.

63. Mr. Quang (live)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in the countryside. He (have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_a big garden.

64. John (not have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Literature lesson on Friday.

65. What time \_\_\_\_\_\_\_\_\_you (start)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_your class?

66. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_you (be) in class 12A3?

67. Mrs. Ha (learn)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in Hanoi, but she (not live)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ there.

68. My brother (not live)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in London; he (live )\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in Manchester.

69. Now Mr. Long (design ) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_his dream house.

70. He (like)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_APPLES, but he (not like )\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_bananas.

71. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_she (like)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_apples?

72. Usually, I (have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_lunch at 12.00. -\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_you (have) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_lunch at 11.00?

73. He can (swim)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_but I can’t(swim)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

74. At the moment, my sister (read)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a comic book.

75. I (like )\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ice-cream.

76. What \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Mr. Ha (live)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

77. Monkeys can (climb)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the tree.

78. Hang (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to the bookshop now because she ( want ) \_\_\_\_\_\_to buy some books.

79. We (go) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to market and (buy)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_some fruits.

80. Now, Lan (study)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_English and Lien (listen)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to music.

81. Everynight, she (have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_dinner at 7.00 p.m.

82. Every year, I usually (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Vietnam.

83. In the summer, I sometimes (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_swimming.

84. Every everning, my mother (like)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ watching television.

85. Lan (have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_breakfast and (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to school at 6.30 a.m.

86. We (not read)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_after lunch.

87. Tom (be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_my friend. He (play)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_sports everyday.

88. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_your students (play)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_soccer every afternoon?

89. He (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to bed at 11.30 p.m.

90. They (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_home and (have)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_lunch.

91. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_he (play)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_sports?

92. He (teach)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_English in a big school in town.

93. Everyday she (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to work by bike.

94. We usually (read)\_\_\_\_\_\_\_\_\_books, (listen)\_\_\_\_\_\_\_\_\_to music or (watch)\_\_\_\_\_\_\_TV.

95. Sometimes, I (play)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_badminton.

96. Ann (like)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_her job very much.

97. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_your mother (walk)\_\_\_\_\_\_\_\_\_to the market?

98. Look! They (run)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_together.